

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 344/2023/HS-PT

Ngày: 16/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khánh;

Các thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;

Bà Hoàng Thị Bích Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Huy - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 16/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đình H bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 500/2022/HS-ST ngày 08/12/2022.

- **Bị cáo Nguyễn Đình H** sinh năm 1983; nơi cư trú: xóm 1, xã D, huyện C, tỉnh Nghệ An; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Đình H1 và bà Cao Thị T (đã chết); có vợ là Lê Thị P, sinh năm 1985 và 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/8/2022; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/10/2021, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội phối hợp Công an xã T1, huyện T2 tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 612, C10-11, khu đấu giá, thôn Yên Xá, xã T1, huyện T2, thành phố Hà Nội, phát hiện 04 đối tượng có biểu hiện nghi vấn, gồm Nguyễn Duy Đình Q, Nguyễn Quốc A, Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Đình H. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện trong máy điện thoại di động của Q, H, P1 và Quốc A có nhiều tin nhắn liên quan đến việc môi giới mua bán thận nên đã yêu cầu về trụ sở để làm rõ. Qua điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định hành vi mua bán bộ phận cơ thể người của Q, H, P1 và Quốc A như sau:

Nguyễn Duy Đình Q, Nguyễn Quốc A là những người đã hiến 01 bên thận; còn Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Đình H là bệnh nhân chạy thận nên hiểu biết về thủ tục hiến, ghép thận. Quá trình chữa trị bệnh tại Bệnh viện Quân y 103 - Bộ Quốc phòng, Q cùng H, P1 và Quốc A đã quen biết nhau và bàn bạc với nhau về việc đăng tải thông tin lên trên mạng xã hội Facebook để tìm người có nhu cầu mua bán thận. Khi có thông tin về những người có nhu cầu bán thận, các đối tượng chủ động tìm gặp những người có nhu cầu mua thận là các bệnh nhân đang điều trị suy thận tại Bệnh viện Quân y 103 để mời chào, môi giới việc mua, bán thận, mục đích nhằm kiếm lời. Đối với những người có nhu cầu bán thận, các đối tượng đưa ra mức giá bán từ 350.000.000 đồng - 420.000.000 đồng/01 quả thận (tùy theo nhóm máu của người bán). Khi có người đồng ý bán thận, các đối tượng sẽ hướng dẫn người bán làm các thủ tục y tế, thủ tục pháp lý (như đơn hiến thận, giấy xác nhận nhân sự, xác nhận nhân thân và các giấy khác), hồ sơ bệnh án (bao gồm kết quả khám, xét nghiệm tại bệnh viện). Khi tìm được các bệnh nhân có nhu cầu mua thận, các đối tượng thỏa thuận mức giá từ 550.000.000 đồng - 680.000.000 đồng/01 quả thận (tùy theo khả năng kinh tế của bệnh nhân). Sau khi người bán thận làm các thủ tục xét nghiệm, kết quả hợp với người mua, các đối tượng dẫn người bán đến gặp người mua. Khi gặp nhau, người mua thận và người bán thận cùng môi giới sẽ thống nhất số tiền mua thận và cách thức thanh toán tiền. Cụ thể, người mua thận sẽ chuyển khoản cho các đối tượng môi giới và người bán thận vào ngày tiến hành phẫu thuật ghép thận.

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 5/2021, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Đình H biết chị Đào Thị H2 (sinh năm 1978, trú tại tổ 9, phường C1, thành phố L, tỉnh L) có nhu cầu bán thận nên H thông tin cho Nguyễn Duy Đình Q biết. Sau đó, Q cùng H thống nhất liên hệ và thỏa thuận với chị H2 giá bán 01 quả thận là 340.000.000 đồng, chị H2 đồng ý bán. Sau đó, chị H2 đã gặp Q, H

và P1 tại Bệnh viện Quân y 103 và được các đối tượng dẫn đi làm các thủ tục xét nghiệm, kiểm tra sức khỏe hết số tiền khoảng 40.000.000 đồng và hẹn khi có người mua thận sẽ thông báo sau. Trong khoảng thời gian chờ bán thận thì chị H2 đã vay của Q số tiền 20.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Đến khoảng tháng 8/2021, Q tìm được người có nhu cầu mua thận là anh Mai Thế H3 (sinh năm 1980, trú tại số nhà 26, đường Ngô Thị S, phường T3, thành phố L1, tỉnh L1). Q đã thỏa thuận với anh H3 số tiền mua thận là 630.000.000 đồng (bao gồm cả tiền viện phí và hậu phẫu) và anh H3 đồng ý. Ngày 15/9/2021, anh H3 được Q hướng dẫn thanh toán tiền mua thận cụ thể như sau: anh H3 phải chuyển số tiền 320.000.000 đồng cho chị H2 (đã trừ 20.000.000 đồng, số tiền chị H2 vay của Q trước đó nên Q đã trừ đi), phần tiền còn lại là 245.000.000 đồng chuyển cho P1 (trong đó bao gồm cả số tiền 20.000.000 đồng chị H2 trả nợ Q) và chi phí đóng tiền viện phí để thực hiện phẫu thuật khoảng 65.000.000 đồng do anh H3 chi trả.

Sau khi phẫu thuật xong, anh Mai Thế H3 đã sử dụng tài khoản số 03501010914426 của chị Cẩm Thị M (sinh năm 1984, là vợ anh H3) mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam (MSB) để chuyển số tiền 300.000.000 đồng vào tài khoản số 105873261413 của anh Nguyễn Văn H4 (sinh năm 1972, là chồng chị H2) mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) và chuyển số tiền 20.000.000 đồng đến tài khoản số 8810205121465 của chị Đào Thị H2 mở tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank), chuyển số tiền 245.000.000 đồng đến số tài khoản 0861000045976 của Nguyễn Văn P1 mở tại ngân hàng Vietcombank,

Tổng số tiền mà Q, H và P1 nhận được trong việc môi giới mua bán thận giữa chị Đào Thị H2 và anh Mai Thế H3 là 245.000.000 đồng. Sau khi đã trừ đi chi phí khám, xét nghiệm cho chị H2 trước khi bán thận là 40.000.000 đồng thì Q được hưởng lợi là 12.000.000 đồng, H được hưởng lợi là 104.500.000 đồng và P1 được hưởng lợi 88.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng tháng 6/2021, qua thông tin trên mạng xã hội facebook nên Nguyễn Quốc A biết chị Nguyễn Thu T4 (sinh năm 2001; trú tại khu 4, xã Đ1, thị xã Đ1, tỉnh Quảng Ninh) có nhu cầu bán thận nên thông tin cho Nguyễn Duy Đình Q và Nguyễn Đình H biết để liên hệ. Sau đó, chị T4 đã gặp Quốc A và Q tại khu vực cổng Bệnh viện Quân y 103 – Bộ Quốc phòng ở quận Đ2. Tại đây, hai bên đã thỏa thuận mua bán 01 quả thận với giá 400.000.000 đồng. Sau đó, Q và H đã bỏ ra số tiền khoảng 40.000.000 đồng để đưa chị T4 đi làm các thủ tục xét nghiệm chỉ số thận và kiểm tra sức khỏe. Sau

khi có kết quả xét nghiệm, Q hẹn chị T4 khi tìm được người mua thận phù hợp với các chỉ số kết quả xét nghiệm của chị T4 thì sẽ thông báo cho chị T4 biết. Trong thời gian này, chị T4 có vay Quốc A số tiền 55.000.000 đồng và tiền chi phí cho chị T4 ăn, ở trong thời gian chờ người mua thận hết khoảng 5.000.000 đồng. Đến khoảng tháng 7/2021, Nguyễn Văn P1 đã tìm được người có nhu cầu mua thận là chị Nguyễn Thị H5 (sinh năm 1983, trú tại: tập thể B1, phường C2, quận B2, Hà Nội). So sánh các chỉ số xét nghiệm của chị H5 thấy phù hợp với chị T4 nên P1 đã thông báo cho chị H5 biết chi phí mua 01 quả thận là 680.000.000 đồng (bao gồm cả viện phí, hậu phẫu), chị H5 đồng ý mua. Ngày 23/8/2021, P1 hướng dẫn chị H5 thanh toán tiền mua thận cụ thể như sau: Khi lên bàn phẫu thuật chị H5 phải chuyển số tiền 380.000.000 đồng cho chị T4 (Q đã trừ trước 20.000.000 đồng tiền chị T4 vay và chi phí ăn ở của chị T4), chuyển cho Nguyễn Văn P1 số tiền 225.000.000 đồng. Số tiền chi phí vào viện để thực hiện phẫu thuật khoảng 80.000.000 đồng do gia đình chị H5 chi trả. Ngày 24/8/2021, trước khi vào phòng phẫu thuật, chị H5 đã chuyển số tiền 625.000.000 đồng đến số tài khoản 069704060024594 mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam của chị Lê Thị L2 (sinh năm 1983, trú tại khu tập thể điện, phường C2, quận Bắc Từ L3, Hà Nội) và dặn chị L2 chuyển số tiền này đến số tài khoản của chị Nguyễn Thu T4 và Nguyễn Văn P1 theo hướng dẫn của Q. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 24/08/2021, chị L2 đã chuyển tổng số tiền 400.000.000 đồng (gồm 380.000.000 đồng tiền thỏa thuận mua thận và 20.000.000 đồng chị H5 bồi dưỡng thêm cho chị T4) đến số tài khoản 3670138642600 mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB-Bank) của chị Nguyễn Thu T4 và chị L2 chuyển số tiền 225.000.000 đồng đến số tài khoản 0861000045976 mở tại ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) của Nguyễn Văn P1.

Tổng số tiền mà Q, H, P1 và Quốc A nhận được trong việc môi giới mua bán thận giữa chị T4 và chị H5 là 225.000.000 đồng. Sau khi đã trừ phần tiền cho chị T4 vay và chi phí xét nghiệm là 80.000.000 đồng, thì số tiền Q, H, P1 và Quốc A còn được hưởng lợi là 145.000.000 đồng. Q được chia 22.000.000 đồng, H được chia 54.200.000 đồng (do H góp tiền chi phí đầu tư khám và xét nghiệm), P1 được chia 43.300.000 đồng và Quốc A được chia 25.500.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng tháng 8/2021, Q tìm được người có nhu cầu bán thận là anh Lê Văn T5 (sinh năm 1988, trú tại thôn V, xã V1, huyện K, tỉnh Hải Dương) và đã thỏa thuận giá bán 01 quả thận là 400.000.000 đồng, anh T5 đồng

ý bán. Sau đó, Q hẹn anh T5 đến Bệnh viện Quân y 103 để làm thủ tục xét nghiệm hiến thận hết số tiền khoảng 40.000.000 triệu đồng (số tiền này Q chi trả) và hẹn anh T5 khi nào có người mua thận sẽ thông báo sau. Trong thời gian chờ bán thận, anh T5 đã vay Q và Quốc A số tiền 57.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Đến khoảng tháng 9/2021, H thông qua mạng xã hội Facebook tìm được người có nhu cầu mua thận là chị Trần Thị H6 (sinh năm 1986, trú tại xóm 18, xã X, huyện X1, tỉnh Nam Định) và thông báo cho Q biết. Sau đó, Q và H thống nhất liên hệ với chị Trần Thị H6 thông báo giá mua thận là 650.000.000 đồng, chị Trần Thị H6 đồng ý mua. Q đã hướng dẫn chị Trần Thị H6 cách thanh toán tiền mua thận cụ thể như sau: Chị Trần Thị H6 phải chuyển số tiền 343.000.000 đồng cho anh T5 (thực tế số tiền mua thận của anh T5 là 400.000.000 đồng nhưng do anh T5 vay của Q số tiền 57.000.000 đồng nên Q đã trừ đi) và chuyển đến số tài khoản của Nguyễn Quốc A số tiền 210.000.000 đồng (trong đó bao gồm cả 57.000.000 đồng anh T5 trả nợ Q), còn chi phí đóng vào viện để thực hiện phẫu thuật khoảng 97.000.000 đồng do chị Trần Thị H6 tự chi trả. Đến ngày 28/9/2021, sau khi phẫu thuật xong, chị Trần Thị H6 đã chuyển khoản cho anh T5 số tiền 343.000.000 đồng vào tài khoản số 108868554129 mở tại ngân hàng Vietinbank của anh T5; đồng thời chuyển số tiền 210.000.000 đồng đến tài khoản số 3698386999999 của Nguyễn Quốc A mở tại ngân hàng MBbank.

Tổng số tiền do Q, H và Quốc A nhận được trong việc môi giới mua bán thận giữa anh Lê Văn T5 và chị Trần Thị H6 là 210.000.000 đồng. Sau khi đã trừ đi khoản vay của anh T5 vay Q trước khi bán thận là 57.000.000 đồng thì số tiền các đối tượng được hưởng lợi là 153.000.000 đồng. Q cầm toàn bộ số tiền trên, chưa chia cho ai thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 500/2022/HS-ST ngày 08/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã áp dụng các điểm b, d, đ khoản 2 Điều 154; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình H 08 năm 06 tháng tù tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”; thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2022.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Duy Đình Q, Nguyễn Văn P1 và Nguyễn Quốc A, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/12/2022, bị cáo Nguyễn Đình H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt với lý do mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm thống nhất về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét; mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về kháng cáo của bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đình H có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến ngày 28/9/2021, Nguyễn Đình H cùng Nguyễn Duy Đình Q, Nguyễn Văn P1, Nguyễn Quốc A đã bàn bạc đăng tải thông tin lên mạng xã hội facebook tìm người bán thận và tìm gặp những bệnh nhân đang điều trị viêm thận ở Bệnh viện Quân y 103, Bộ Quốc Phòng để mời chào mua thận với mục đích để kiếm lời. Trong đó, Nguyễn Đình H và Nguyễn Duy Đình Q đã môi giới mua bán thận 03 lần, giữa chị Nguyễn Thị H5 và chị Nguyễn Thu T4, giữa anh Mai Thế H3 và chị Đào Thị H2, giữa chị Trần Thị H6 và anh Lê Văn T5. Nguyễn Đình H được hưởng lợi bất chính với tổng số tiền là 158.700.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Nguyễn Đình H phạm tội “Mua bán bộ phận cơ thể người” với các tình tiết định khung “Vì mục đích thương mại”, “Đối với từ 02 người đến 05 người”, “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại các điểm b, d, đ khoản 2 Điều 154 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo Nguyễn Đình H đã tác động gia đình nộp số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục số tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội; có bố đẻ là bệnh binh và có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân Nguyễn Đình H đang bị bệnh phải chạy thận. Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy không có tình tiết gì mới để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí, bị cáo Nguyễn Đình H là người đang chạy thận và được hưởng trợ cấp hộ nghèo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin được miễn án phí hình sự phúc thẩm, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” bị cáo thuộc trường hợp không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đình H tại Bản án hình sự sơ thẩm số 500/2022/HS-ST ngày 08/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Áp dụng các điểm b, d, đ khoản 2 Điều 154; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”; thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2022.

3. Bị cáo Nguyễn Đình H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I - TAND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: VT, HCTP, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Đình Khánh